TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Điều, ông Nghiêm Đình Chế.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 28/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 11/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn S, sinh năm 2001.**

Nơi cư trú: Khu Phố O, thị trấn L, huyện L, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn T, sinh năm 1979 và con bà Lương Thị N, sinh năm 1982; bị cáo là con duy nhất; có vợ: Lê Thị D, sinh năm 2000; có 03 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Cán bộ Tin học Tòa án nhân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

(Đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 16 giờ ngày 30/12/2023, S gặp và vay của anh Lê Phi K, sinh năm 1986 (là người cùng quê

với S) số tiền 250.000 đồng. Anh K đồng ý và đưa cho S vay 250.000 đồng. Sau đó, S đi bộ đến khu vực sân vận động thuộc thị trấn Chờ, huyện Yên Phong tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp một người thanh niên không quen biết. S hỏi người này: "Có ma túy đá, ngựa không, bán cho 250.000 đồng". Người thanh niên trả lời: "Có". S đưa cho người này 250.000 đồng. Người thanh niên cầm tiền và đưa lại cho S 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng và chất tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine. S cầm túi ma túy cất vào túi áo phía trước bên trái đang mặc đi tìm nơi sử dụng, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, người thanh niên bán ma túy cho S bỏ đi đâu S không biết.

Tại bản kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 01 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"01 (một) viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,0936 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine; Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,1578 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.".

Tại Bản Cáo trạng số 53/CT-VKS-YP ngày 27/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Vì Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo S khai: Ngày 30/12/2023, bị cáo mua ma túy có khối lượng 0,2514 gam ma túy Methamphetamine với giá 250.000 đồng của một người đàn ông không quen biết với mục đích để sử dụng riêng cho bản thân. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vì Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

-Về hình phạt: Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Vì Văn S từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Vì Văn S, sinh năm 2001; nơi ĐKHKTT: Khu Phố Oi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có que thử nước tiểu.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo S.

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo S thành khẩn nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2023, tại khu vực sân vận động thuộc thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Vì Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,2514 gam loại ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ngoài ra ma túy là chất gây ảnh hưởng tới sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bản thân bị cáo cũng hiểu biết về tác hại của ma túy cũng như những quy định của pháp luật nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn vi phạm, vì vậy cần xét xử nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo. Như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Vì Văn S, sinh năm 2001; nơi ĐKHKTT: Khu Phố Oi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có que thử nước tiểu là những vật liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo S.

[3] Những vấn đề khác:

- Đối với anh Lê Phi K là người cho S vay 250.000 đồng nhưng anh K không biết việc S vay tiền để mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không xử lý anh K là phù hợp.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy S ngày 30/12/2023 tại khu vực khu vực thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, do S không biết tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được con người cụ thể, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra nhanh ma túy đối với bị cáo, kết quả xác định bị cáo dương tính với ma túy. Do bị cáo không nhớ địa điểm sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra chưa xử lý. Khi nào làm rõ thời gian, địa điểm sử dụng ma túy sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện cận hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vì Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vì Văn S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2023.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Vì Văn S 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3.Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong mẫu vật hoàn lại sau giám định trong vụ Vì Văn S, sinh năm 2001; nơi ĐKHKTT: Khu Phố Oi, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có que thử nước tiểu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Lưu hồ sơ đĩa ghi âm về việc hỏi cung bị cáo S.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh;
-VKSND tỉnh Bắc Ninh
-VKSND huyện Yên Phong;
-Công an huyện Yên Phong;
-Chi cục THADS huyện Yên Phong;
-Những người TGTT;
-Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tuấn